

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **52/2021/HSST**

Ngày: 16/4/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Và Kíu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Xuân Tuất

Ông Đặng Quang Hoạch

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:*  
Ông Phạm Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2021/TLST-HS ngày 05/3/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 02/4/2021 đối với các bị cáo:

**1/ Nguyễn Đức K;** sinh năm 1983 tại: Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã AV, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Nghề nghiệp: Công nhân; Học vấn: 9/12

Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1953 (đã chết).

Con bà Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1963 (còn sống).

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Có vợ tên Nguyễn Thị Thu Pg, sinh năm 1995.

Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 02/11/2020 đến ngày 05/11/2020.

**2/ Nguyễn Văn M;** (Tên gọi khác: Minh mèo), sinh năm 1998 tại: tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã AV, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Phật.

Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Học vấn: 6/12

Con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1960 (Còn sống).

Con bà: Vũ Thị V; sinh năm: 1963 (còn sống).

Gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 02/11/2020 đến ngày 05/11/2020.

**3/ Trần P**, sinh năm 1986 tại: Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã AV, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Nhân viên y tế; Học vấn: 12/12

Con ông Trần T, sinh năm 1949 (còn sống).

Con bà Huỳnh Thị H; Sinh năm: 1949 (còn sống).

Gia đình có 06 anh, chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình.

Có vợ tên Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1985.

Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh ngày 07/3/2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 02/11/2020 đến ngày 05/11/2020.

**4/ Đào Anh N**; (Tên gọi khác: Cối), sinh năm 1986 tại: Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã AV, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Nghề nghiệp: Công nhân; Học vấn: 7/12

Con ông: Đào Văn T, sinh năm 1953 (còn sống)

Con bà: Nguyễn Thị Hà H; Sinh năm: 1960 (còn sống).

Gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Có vợ tên Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1989.

Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 02/11/2020 đến ngày 05/11/2020.

**5/ Nguyễn Thị O**, sinh năm 1949 tại: Vĩnh Phúc.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã AV, huyện T tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Học vấn: 3/12

Con ông Trần Văn Y, sinh năm: Không rõ (đã chết).

Con bà: Nguyễn Thị H; sinh năm: Không rõ (đã chết).

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Có chồng tên: Nguyễn Văn L (đã chết).

Bị cáo có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 1960, con nhỏ nhất sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại.

**6/ Họ tên: Nguyễn Tiến Đ**; (Tên gọi khác: Đ boi), sinh năm 1994 tại: Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã AV, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Nghề nghiệp: Thợ cưa cây; Học vấn: 7/12

Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 (đã chết).

Con bà: Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1958 (còn sống).

Gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

Có vợ: Phạm Thị Thu T, sinh năm 1997.

Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: Ngày 16/2/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo theo bản án số 22/2014/HSST và hình phạt bổ sung là 3.000.000 đồng (chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung). Tuy nhiên, đến ngày 22/3/2021 thì bị cáo Đạt đã chấp hành hình phạt bổ sung số tiền 3.000.000 đồng theo biên lai số 08250 của Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom.

Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại.

*(các bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 22 giờ 40 phút ngày 01/11/2020 lực lượng Công an xã AV bắt quả tang tại nhà bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1949 tại ấp 2, xã AV, huyện T, tỉnh Đồng Nai gồm: Nguyễn Văn M, Trần P, Đào Anh N, Nguyễn Tiến Đ và C (không rõ nhân thân, lai lịch) để đánh bạc bằng hình thức chơi bài “Xì tố” ăn tiền. Số tiền tố mỗi lượt từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng/người. Sau khi người đánh bạc cuối cùng tham gia tố xong thì tự cộng bài của mình để so sánh với người khác. Mỗi ván nếu con bạc nào thắng số tiền trên 500.000 đồng thì phải bỏ ra 50.000 đồng tiền xâu cho bà Ổn. Khi phát hiện bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc: 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng); 05 bộ bài tây 52 lá (chưa sử dụng), trên chiếu bạc số tiền 2.600.000 đồng, trên người Minh, Khải, Phúc và Nhật số tiền 9.000.000 đồng, 01 rô nhựa màu đỏ kích thước 40x25cm dùng để đựng tiền xâu, số tiền 200.000 đồng trong rô nhựa, 07 điện thoại di động các loại, 07 xe mô tô gồm: 60B8-11719, 60V5-2348, 60L3-8211, 60B8-67530, 60H1-28998, 60H1-23855 và 86B4-33512. Quá trình bắt giữ Nguyễn Tiến Đạt và Cẩm đã chạy thoát. Công an xã An Viễn đã lập hồ sơ ban đầu chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng và các đối tượng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom để điều tra xử lý theo thẩm quyền. Đến ngày 09/11/2020 Nguyễn Tiến Đạt đã ra đầu thú.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

**Nguyễn Đức K** mang theo và sử dụng số tiền 7.000.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván. Khi bị cơ quan công an bắt K thắng được số tiền 550.000 đồng (K cho M hết số tiền này để đánh bạc), khi bị bắt thì K bị tạm giữ số tiền 7.000.000 đồng trong người, 01 điện thoại di động Nokia màu đen, gắn sim số: 0834.569.159 và xe mô tô biển số 60B8-67530.

**Đào Anh N** mang theo và sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván. Khi bị bắt N thua hết số tiền 400.000 đồng, còn 100.000

đồng đang đặt cược trên chiếu bạc thì bị bắt, thu giữ trên chiếu bạc 100.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung màu xanh, gắn sim số: 0974.710.736.

**Trần Pmang** theo và sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván và thua hết số tiền trên, sau đó P đi vay mượn thêm bên ngoài số tiền 5.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc, và tiếp tục thua số tiền 1.800.000 đồng. Khi bị cơ quan công an bắt, Pthua tổng số tiền 3.000.000 đồng, bị tạm giữ trên chiếu bạc 1.200.000 đồng, trên người 2.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 màu tím đen, gắn sim số: 0934.165.000, 01 điện thoại Apple Iphone 6 màu xám, gắn sim số 0943.165.000 và xe mô tô biển số 60B8-11719.

**Nguyễn Văn M** mang theo số tiền 750.000 đồng và được Kđưa cho 550.000 đồng, tổng cộng Msử dụng số tiền 1.300.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván. Khi bị cơ quan công an bắt Mkhông thua, không thắng, bị tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 550.000 đồng, trên người 750.000 đồng, 01 điện thoại di động Apple Iphone 6 Plus màu vàng, gắn sim số: 0936.535.534 và xe mô tô biển số 60L3-8211.

**Nguyễn Tiến Đ** mang theo và sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc không thắng, không thua, đến 22 giờ 40 phút công an xã AV bắt quả tang thì Đ đã cầm theo 600.000 đồng đang sử dụng để đánh bạc chạy thoát bỏ lại xe mô tô 60H1-23855 và 01 điện thoại di động hiệu apple iphone 7 plus màu đỏ gắn sim số 0915.730.350, đến ngày 09/11/2020 nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Đạt đến Cơ quan CSĐT đầu thú và giao nộp số tiền 600.000 đồng sử dụng đánh bạc.

**Nguyễn Thị O** khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 01/11/2020 các đối tượng P, K, M, N, Đ và C đến nhà bà O mượn địa điểm để đánh bạc thì bà đồng ý. Sau đó, P, K, M, N, Đ và C đánh bạc trong phòng bếp của nhà bà O, bà O để sẵn 01 rô nhựa màu đỏ và bài để sẵn trong rô cho các con bạc sử dụng, khi các con bạc tham gia đánh bạc thì những người thắng sẽ chủ động bỏ tiền vào rô nhựa cho bà O, và thỏa thuận mỗi ván nếu con bạc nào thắng số tiền trên 500.000 đồng thì phải bỏ ra số tiền 50.000 đồng tiền vào rô nhựa cho bà O. Khi bị công an bắt quả tang thu giữ trong rô nhựa màu đỏ số tiền 200.000 đồng tiền vào rô.

Tổng số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc là 12.400.000 đồng.

Ngày 04/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đức K, Nguyễn Văn M, Trần Pc, Đào Anh N, Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Thị O về tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự để điều tra, xử lý theo qui định. Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

#### Xử lý vật chứng:

- Số tiền 12.400.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công quỹ.

- 01 rô nhựa màu đỏ kích thước 40x25cm dùng để đựng tiền vào rô; 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng); 05 bộ bài tây 52 lá (chưa sử dụng) là vật chứng vụ án đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Đối với 04 xe mô tô gồm: 60B8-11719, 60L3-8211, 60B8-67530, 60H1-23855 (đã qua sử dụng) là của Nguyễn Đức K, Trần P, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tiến Đ làm chủ sở hữu không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả cho các chủ sở hữu.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen, gắn sim số: 0834.569.159 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động Samsung màu xanh, gắn sim số: 0974.710.736 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 màu tím đen, gắn sim số: 0934.165.000 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại Apple Iphone 6 màu xám, gắn sim số 0943.165.000 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động Apple Iphone 6 Plus màu vàng, gắn sim số: 0936.535.534 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu apple iphone 7 plus màu đỏ gắn sim số 0915.730.350 (đã qua sử dụng) là của Nguyễn Đức K, Đào Anh N, Trần P, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tiến Đ làm chủ sở hữu không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả cho các bị cáo.

- Đối với xe mô tô biển số 86B4-33512 (đã qua sử dụng) là của anh Nguyễn Văn L làm chủ sở hữu gửi nhờ nhà của bị cáo Nguyễn Thị O không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả cho anh Lực.

- Đối với xe mô tô biển số 60H1-28998 (đã qua sử dụng) là của chị Nguyễn Thị M (con gái bà O) làm chủ sở hữu không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả cho chị Mười

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS-HS ngày 01/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố các bị cáo Nguyễn Đức K, Nguyễn Văn M, Trần P, Đào Anh N, Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Thị O về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

\* Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo:

+ Nguyễn Đức K từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

+ Nguyễn Văn M từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

+ Trần P từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

+ Đào Anh N từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

\* Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo:

Nguyễn Thị O từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

\* Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo

Nguyễn Tiến Đ từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù.



Vật chứng của vụ án:

- + Tịch thu số tiền 12.400.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.
- + Tịch thu tiêu hủy 01 rô nhựa màu đỏ kích thước 40x25cm dùng để đựng tiền xấu; 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng); 05 bộ bài tây 52 lá (chưa sử dụng).

Các bị cáo Nguyễn Đức K, Nguyễn Văn M, Trần P, Đào Anh N, Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Thị O

không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo (K, M, P, N, Đ, O) nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức K, Nguyễn Văn M, Trần P, Đào Anh N, Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Thị O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng số 54/CT.VKS-HS ngày 01/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng của vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 40 phút ngày 01/11/2020 tại ấp 2, xã An Viễn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Công an xã An Viễn đã bắt quả tang bà Nguyễn Thị O cho các đối tượng mượn địa điểm để đánh bạc và thu tiền xấu gồm: Nguyễn Đức K, Nguyễn Văn M, Trần P, Đào Anh N, Nguyễn Tiến Đ, để đánh bạc bằng hình thức chơi “Xì tố” ăn tiền. Số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 12.400.000 đồng.

Như vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Đức K, Nguyễn Văn M, Trần P, Đào Anh N, Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Thị O đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần xử phạt các bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy:

Trong vụ án này, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ ở mức đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, bàn bạc cụ thể, tuy nhiên các bị cáo đã tích cực tham gia đánh bạc ăn thu bằng tiền, các bị cáo thực

hiện hành vi phạm tội ngang bằng nhau, do vậy cần có hình phạt phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ của các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Thị Ôn tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng đã chuẩn bị địa điểm, công cụ, phương tiện cho các con bạc tham gia đánh bạc để thu tiền xâu, do đó cũng cần có mức hình phạt tương xứng.

\* Nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Đức K, Nguyễn Văn M, Trần P, Đào Anh N, Nguyễn Thị O là người có nhân thân tốt. Bị cáo Nguyễn Tiến Đ là người có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 16/02/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo theo bản án số 22/2014/HSST và hình phạt bổ sung là 3.000.000 đồng (ngày 22/3/2021, bị cáo đạt đã nộp số tiền 3.000.000đ tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom theo biên lai thu số 08250).

\* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Đức K, Nguyễn Văn M, Trần P, Đào Anh N, , Nguyễn Thị O không có tình tiết tăng nặng, bị cáo Đ có tình tiết tăng nặng là “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

\* Những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Đức K, Nguyễn Văn M, Trần P, Đào Anh N, Nguyễn Thị O thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Nguyễn Thị O phạm tội khi đủ 70 tuổi do vậy cần thiết áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Nguyễn Tiến Đ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu số tiền 12.400.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 01 rô nhựa màu đỏ kích thước 40x25cm dùng để đựng tiền xâu; 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng); 05 bộ bài tây 52 lá (chưa sử dụng).

[5] Về án phí: Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*)

+ Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức K, Nguyễn Văn M, Trần P, Đào Anh N phạm tội “Đánh bạc”.

+ Xử phạt: Nguyễn Đức K, Nguyễn Văn M (M mè); Trần P, Đào Anh N (Cói) mỗi bị cáo số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*)

+ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị O** phạm tội “Đánh bạc”

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị O số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*)

+ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tiến Đ (Đ boi)** phạm tội “Đánh bạc”

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 12.400.000 đồng (mười hai triệu bốn trăm nghìn đồng) đồng theo biên lai thu tiền số 002771 ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án huyện Trảng Bom.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 rổ nhựa màu đỏ kích thước 40x25cm dùng để đựng tiền râu; 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng); 05 bộ bài tây 52 lá (chưa sử dụng).

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án huyện Trảng Bom)*

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đức Khải, Nguyễn Văn Minh, Trần Phúc, Đào Anh Nhật, Nguyễn Tiến Đạt, Nguyễn Thị Ôn mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục thi hành án huyện;
- Các bị cáo;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Và Kíu**



